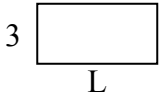




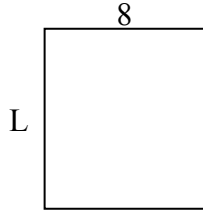
Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

Câu trả lời

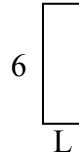
1) chu vi = 18



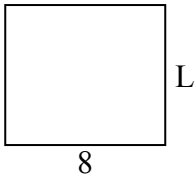
2) chu vi = 34



3) chu vi = 16



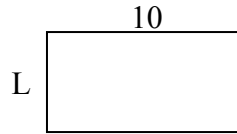
4) chu vi = 30



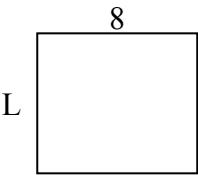
5) chu vi = 10



6) chu vi = 30



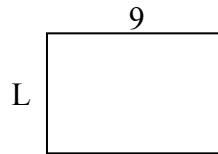
7) chu vi = 30



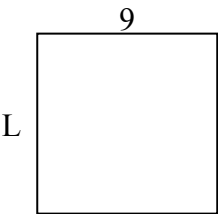
8) chu vi = 24



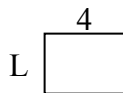
9) chu vi = 30



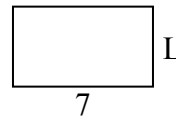
10) chu vi = 36



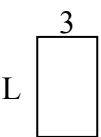
11) chu vi = 14



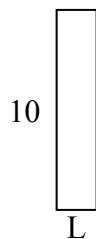
12) chu vi = 22



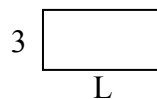
13) chu vi = 16



14) chu vi = 24



15) chu vi = 18

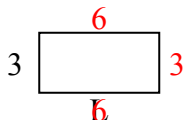


1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____
11. _____
12. _____
13. _____
14. _____
15. _____

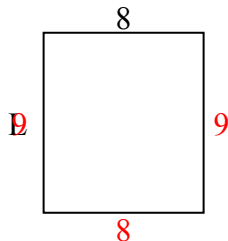


Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

1) chu vi = 18



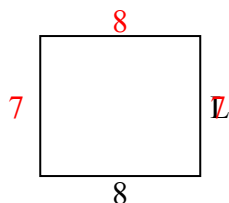
2) chu vi = 34



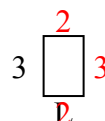
3) chu vi = 16



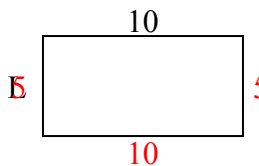
4) chu vi = 30



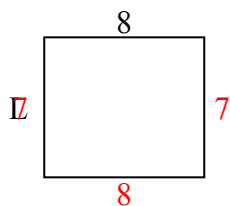
5) chu vi = 10



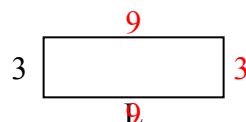
6) chu vi = 30



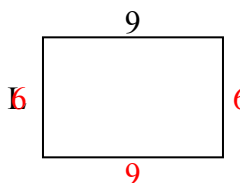
7) chu vi = 30



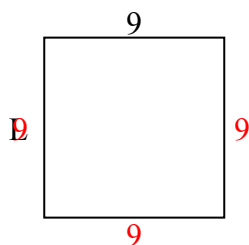
8) chu vi = 24



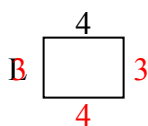
9) chu vi = 30



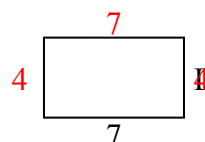
10) chu vi = 36



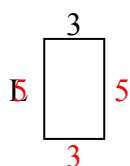
11) chu vi = 14



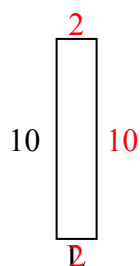
12) chu vi = 22



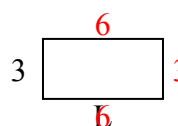
13) chu vi = 16



14) chu vi = 24



15) chu vi = 18



Câu trả lời

1. 6 centimet

2. 9 centimet

3. 2 centimet

4. 7 centimet

5. 2 centimet

6. 5 centimet

7. 7 centimet

8. 9 centimet

9. 6 centimet

10. 9 centimet

11. 3 centimet

12. 4 centimet

13. 5 centimet

14. 2 centimet

15. 6 centimet